

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG****G-6-PDH NORMAL CONTROL (G-6-PDH CONTROL N)**

(Vật liệu kiểm soát xét nghiệm định lượng G-6-PDH nồng độ trung bình)

**Tên trên vỏ hộp:** G-6-PDH CONTROL N**Mã code sản phẩm:** PD 2618**Đóng gói:** 6 x 0.5 ml**MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG/CHỨC NĂNG**

Vật liệu kiểm soát xét nghiệm G-6-PDH được dùng để chẩn đoán trong ống nghiệm, trong việc kiểm soát chất lượng của các xét nghiệm chẩn đoán. Các giá trị và phạm vi mục tiêu được cung cấp trong phân giá trị của hướng dẫn sử dụng theo lô cụ thể. Vật liệu kiểm soát xét nghiệm G-6-PDH dùng để kiểm soát độ chính xác.

**CHUẨN BỊ**

Hoàn nguyên cẩn thận mỗi lọ đông khô của tế bào hồng cầu đã ly giải với **0.5 ml** nước cất hai lần. Đóng nắp và để trong 15 phút trước khi sử dụng. Đảm bảo các thành phần được hòa tan hoàn toàn bằng cách xoay nhẹ nhàng. Đảo lọ để đảm bảo tất cả các yếu tố của hóa chất được hòa tan. Tránh sự hình thành bọt khi lắc.

**ĐỘ ỒN ĐỊNH**

Chất đông khô từ tế bào hồng cầu đã ly giải ổn định đến hạn sử dụng khi bảo quản tại +2°C đến +8°C.

G-6-PDH control ổn định trong 5 ngày tại +2°C đến +8°C sau khi hoàn nguyên.

**Các xét nghiệm tiền xử lý mẫu Digitonin**

Sau khi hoàn nguyên chất ly giải, không yêu cầu tiền xử lý thêm.

**GIÁ TRỊ ÁN ĐỊNH**

Các giá trị mục tiêu được xác định trên máy phân tích hóa sinh lâm sàng Randox RX Series. Người dùng các thiết bị khác có thể cần xác định các giá trị mục tiêu thích hợp cho hệ thống của họ.

Nồng độ = **962 ± 192 U/l @ +37°C**

**BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA AN TOÀN VÀ CẢNH BÁO**

Chỉ sử dụng trong chẩn đoán *in vitro*. Không pipette bằng miệng. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa thông thường để xử lý thuốc thử phòng xét nghiệm.

Tất cả các dung dịch đều chứa Sodium Azide. Tránh tiếp xúc với da hoặc màng nhầy. Trong trường hợp tiếp xúc với da, rửa khu vực bị ảnh hưởng với nhiều nước. Trong trường hợp tiếp xúc với mắt hoặc nếu nuốt phải, tìm sự chăm sóc y tế ngay.

Natri azide phản ứng với ống nước chì và đồng để tạo ra các chất độc azides dễ nổ. Khi vứt bỏ các thuốc thử như vậy, rửa sạch với lượng nước lớn để ngăn ngừa tích tụ. Các bề mặt kim loại lộ ra phải được làm sạch bằng natri hydroxyd 10%.

Lưu ý: \* Giá trị đích, phạm vi của thông số tùy thuộc vào từng lô theo kit insert đi kèm của nhà sản xuất. Mỗi lô sản xuất có thể có thêm hướng dẫn riêng của nhà sản xuất cho lô đó, vui lòng kiểm tra bản tiếng Anh từ <https://smartdocs.randox.com/> để biết thêm chi tiết.

Để biết thông tin chi tiết về sản phẩm và được trợ giúp, xin liên hệ với nhà phân phối của hãng tại Việt Nam:

**Công ty Cổ phần Giải pháp Y tế GS**

Điện thoại: 024.35772266

Email: gsmed.hotrokythuat@gmail.com